

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 80/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2020, giữa:

* Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Bùi N** sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số 476, khu vực 3, phường BL, quận CR, TPCT.

* Bị đơn: Bà **Võ Ngọc T** sinh năm 1995.

Địa chỉ: Số 476, khu vực 3, phường BL, quận CR, TPCT.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Bùi N và bà Võ Ngọc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Ông Nguyễn Bùi N và bà Võ Ngọc T thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Có 02 con chung là cháu Nguyễn Phúc T (nam), sinh ngày 23/3/2013 và cháu Nguyễn Phúc H (nam), sinh ngày 31/01/2017. Thống

nhất giao cháu T và cháu H cho ông Nguyễn Bùi N được trực tiếp nuôi dưỡng, không đặt vấn đề cấp dưỡng.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung cho bà Võ Ngọc T không ai được quyền cản trở.

- ***Về tài sản chung***: Cả hai khai không có. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

- ***Về nợ chung***: Cả hai khai không có. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

3. Về án phí: Nguyên đơn tự nguyện chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 005968 ngày 10 tháng 3 năm 2020. Nguyên đơn được nhận lại 150.000đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận CR, TPCT.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận**

- Đương sự;
- TAND TPCT;
- VKSND Q.CR;
- THA DS Q.CR;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Kim Xuân